

TUẦN 19 CHỦ ĐỀ NHÁNH: NHỮNG CON VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 12/01 – 16/01/2026)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 12 tháng 01 năm 2026.

VẬN ĐỘNG

Tung bắt bóng cùng cô

TCVĐ: Tìm bạn

I. Mục tiêu

- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay
- mắt để tung bắt bóng cùng cô thật khéo léo để không làm rơi bóng. Trẻ biết chơi trò chơi “Tìm bạn”
- Trẻ biết tên vận động “Tung bắt bóng cùng cô”. Trẻ biết cách cầm bằng 2 tay dùng sức tung mạnh bóng về phía cô giáo.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Bóng nhựa 8-10 quả

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Cá vàng bơi” - Các con vừa chơi trò chơi gì? Trong trò chơi có nhắc tới con gì? - Những con vật đó sống ở đâu? Ngoài những con vật đó ra còn những con gì sống dưới nước nữa? - Cô dẫn dắt vào hoạt động 2. Khởi động - Cho trẻ đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, kết hợp xoay cổ tay, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường., chuyển đội hình. - Chuyển đội hình hàng dọc, ngang 3. Trọng động. a. Bài tập phát triển chung: - Tay: Hai tay giơ cao. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Co duỗi từng chân. b. Vận động cơ bản: “Tung bắt bóng cùng cô” - Cô giới thiệu tên bài “Tung bắt bóng cùng cô”	- Trẻ chơi - Trò chơi: Cá vàng bơi Con cá, tôm, cua - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Tập 4 lần x 2 nhịp - Tập 3 lần x 2 nhịp - Tập 3 lần x 2 nhịp - Trẻ lắng nghe

- Cô tập mẫu: + Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích + Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác. Cô đứng đối diện, cách trẻ 2 m. Hai tay trẻ cầm bóng tung cho cô. Cô đón bắt lấy bóng rồi đặt bóng xuống sàn lăn lại cho trẻ, trẻ đón bóng nhặt lên và tung lại cho cô. - Cô gọi 2 trẻ khá lên tập mẫu * Trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ lần lượt tập - Cho trẻ tập dưới hình thức thi đua - Trong khi trẻ tập cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ - củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên vận động và gọi 1 trẻ lên tập lại. * TCVD: “Tìm bạn” - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Hướng dẫn cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. 4. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng tròn 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra ngoài	- Trẻ quan sát - Trẻ quan sát cô tập mẫu - Trẻ khá thực hiện - Cả lớp lần lượt tập - Trẻ nhắc lại tên bài. - Trẻ lắng nghe - Trò chơi “Tìm bạn” - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ ra ngoài
--	---

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 13 tháng 01 năm 2026.

NHẬN BIẾT Con cá – Con tôm

I. Mục tiêu

- Trẻ biết gọi tên con cá, con tôm, biết một số đặc điểm nổi bật của con cá, con tôm.
- Trẻ có kỹ năng nhận biết, phân biệt, quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ nói rõ lời, nói hết câu. Luyện phát âm từ “Con cá, con tôm.
- Trẻ có kỹ năng phán đoán khi chơi trò chơi “Con gì biến mất, về đúng nhà”
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ.
- Trẻ biết ăn nhiều cá, tôm, cua tốt cho sức khỏe.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh con cá, con tôm.
- Tôm, cá, bằng nhựa, 2 cái chậu nhựa

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ: Con cá vàng + Bài thơ nói về con gì? + Con cá sống ở đâu? - Cô và trẻ cùng tập làm đàn cá bơi. 2. Nhận biết con cá – con tôm <i>* Cô đưa tranh con cá ra cho trẻ quan sát và đàm thoại</i> - Cho trẻ phát âm “con cá” + Các con có nhận xét gì về con cá? - Cô lần lượt chỉ vào đầu, vây, vây, đuôi, mắt, mồm cá và hỏi trẻ + Đây là cái gì? + Trên đầu có gì? + Cô chỉ vào vây, vây, đuôi hỏi trẻ cái gì đây? - Sau mỗi câu hỏi cô cho trẻ phát âm + Con cá ăn gì? + Nuôi cá để làm gì? - Ăn cá cơ thể sẽ thế nào? => Con cá có đầu, mình, đuôi; Trên đầu có mắt, mồm, mang; mình có vây, vây, con cá sống dưới nước, cá nuôi để làm cảnh, lấy thịt, ăn cá cung cấp chất đạm giúp cơ thể khỏe mạnh, cao, lớn. <i>* Quan sát con tôm.</i> - Cô có tranh con gì đây? - Cô cho cả lớp, tổ, cá nhân gọi tên con tôm. - Con tôm có những đặc điểm gì? - Cho trẻ quan sát từng bộ phận con tôm trẻ trả lời. - Con tôm gồm có đầu, mình, đuôi. + Đầu tôm gồm có hai mắt và hai râu rất dài, có nhiều chân. + Mình tôm dài hơi cong khi bơi thì tôm bơi lùi. - Con tôm là động vật sống ở đâu? <i>* củng cố.</i> - Cô và các con vừa tìm hiểu về con cá, con tôm đây, cá, tôm là động vật sống ở dưới nước cũng là nguồn thực phẩm giàu caxi cung cấp cho cơ thể của chúng mình.	- Trẻ nghe - Con cá vàng - Dưới nước - Trẻ làm theo cô - Trẻ phát âm - Trẻ nhận xét - Cá có mồm, đuôi, vây vây - Đầu cá - Mắt, mồm, mang - Vây, vây, đuôi - Bọ gậy... - Làm cảnh, để ăn... - Trẻ lắng nghe - Con tôm - Trẻ nêu ý kiến - Sống ở dưới nước - Trẻ lắng nghe - Trẻ kể

+ Ngoài con cá, con tôm, các con còn biết những con vật nào sống dưới nước nữa? - Giáo dục trẻ các con cần ăn nhiều tôm, cá để có cơ thể khỏe mạnh và nhớ khi đi thăm ao cá thì không được vứt rác xuống ao, hồ để bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp * Trò chơi: Con gì biến mất. - Cô giới thiệu trò chơi “Con gì biến mất” - Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi. + Cách chơi: Trẻ theo dõi trên màn hình xem con gì biến mất và gọi tên con vật đó. - Trẻ chơi 1-2 lần. * Trò chơi “Tìm về đúng nhà” - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi: cô dán 3 tranh con cua con tôm vào 3 góc, cô cho trẻ gọi tên con cá, con cua, con tôm, khi có hiệu lệnh của cô thì trẻ tìm về đúng nhà. - Cho trẻ chơi 2 -3 lần. 3. Kết thúc. - Cho trẻ ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ ra chơi
--	---

=====

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 14 tháng 01 năm 2026.

VĂN HỌC

Thơ: Con cá vàng

I. Mục tiêu

- Trẻ nhớ tên bài thơ: “Con cá vàng”. Trẻ hiểu về nội dung bài thơ: “Bài thơ nói về con cá vàng bơi nhẹ nhàng trong bể nước”
- Trẻ có kỹ năng đọc thơ “Con cá vàng”. Trẻ trả lời được một số câu hỏi đơn giản của cô (Con gì? Con cá bơi như thế nào?)
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”
- Bể cá thật
- Thức ăn cho cá

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cho trẻ vận động cùng cô bài hát: “Cá vàng bơi”	- Trẻ vận động

- Cô mời tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ. - Cô lắng nghe và chú ý sửa sai cho trẻ - Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ	- Nhóm, tổ, cá nhân - Lớp đọc lại
4. Kết thúc: - Cô mở nhạc bài hát: “Cá vàng bơi” và cho trẻ lấy thức ăn cho cá. - Cô nhận xét giờ học và chuyển hoạt động	- Trẻ chuyển hoạt động

=====

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 15 tháng 01 năm 2026.

HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT

Xếp ao cá

I. Mục tiêu.

- Trẻ có kỹ năng xếp sát cạnh. củng cố kỹ năng nhận biết hình tròn, hình vuông.
- Phát triển cử động bàn tay, ngón tay
- Trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động.
- Trẻ biết cầm khối gỗ bằng các ngón tay, xếp các khối gỗ sát cạnh nhau thành bể cá, nhận biết được hình tròn, hình vuông

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô.

- 8 khối chữ nhật, hình tròn, hình vuông

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 4 khối chữ nhật.
- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở: - Cô giới búp bê đến thăm lớp, các con cùng chơi trò chơi "Hãy chọn đúng" cho búp bê xem - Cô giới thiệu cách chơi: Cả lớp chia làm 3 nhóm, cô phát cho mỗi nhóm 1 rổ đựng hình tròn, hình vuông, khi cô nói tên hình nào thì các con chọn nhanh hình đó giơ lên và thi xem bạn nào chọn đúng - Tổ chức chơi: cô điều khiển, kiểm tra kết quả chơi - Cô hỏi trẻ tên trò chơi Búp bê nói với cô là trong lớp đã có nhiều bạn chọn đúng hình, bây giờ búp bê lại muốn xem chúng mình chơi trò chơi khác, bây giờ cô cùng các con chơi "Xếp ao cá".	- Chú ý nghe - Nghe cô nói cách chơi
2. Làm mẫu	- 4-5 lần - Cả lớp trả lời - Chú ý nghe

- Cô xếp mẫu và hướng dẫn: Cô cầm khối gỗ bằng các ngón tay, cô xếp từng khối chữ nhật sát cạnh nhau thành bể cá 3. Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ nhắc lại cách xếp - Cô cho trẻ lấy đồ dùng. - Cho 1 trẻ xếp mẫu - Trẻ xếp: cô bao quát hướng dẫn trẻ xếp, khi trẻ xếp cô hỏi trẻ: Con đang xếp cái gì? để làm gì?... 4. Nhận xét - Cô nhận xét chung. - Cô tuyên dương trẻ xếp tốt và động viên trẻ cần cố gắng 5. Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi.	- Chú ý quan sát và nghe cô hướng dẫn. - Cả lớp nhắc lại - Quan sát bạn xếp - Trẻ xếp bài của mình - Chú ý nghe - Chú ý nghe - Trẻ ra chơi
---	--

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 16 tháng 01 năm 2026.

ÂM NHẠC

Biểu diễn văn nghệ

NDTT: Con gà trống, chú mèo;

VĐTN: Một con vịt.

I. Mục tiêu

- Trẻ thích hát, thích vận động theo nhạc Một con vịt, Con gà trống, chú mèo. Trẻ mạnh dạn, tự tin biểu diễn, trẻ thích thể hiện tình cảm của mình đối với bài hát.
- Trẻ có kỹ năng nghe nhạc, phát triển tai nghe của trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: xác xô, gỗ phách

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô cho trẻ đọc bài thơ “Con cá vàng” - Lớp mình vừa đọc thơ bài gì? => Con cá vàng sống ở dưới nước ngoài con cá vàng ra thì con rất nhiều con vật khác sống ở dưới nước như: Con tôm, con cua, con rùa.... 2. Biểu diễn văn nghệ	- Trẻ đọc thơ - Con cá vàng. - Trẻ lắng nghe

- Đến với buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay gồm rất là nhiều các tiết mục hay và hấp dẫn
- Để mở đầu chương trình cô xin mời cả lớp biểu diễn hát và vận động bài “Một con vịt”
- Xin mời nhóm bạn trai biểu diễn bài “Một con vịt”
- Để tiếp nối chương trình cô mời cá nhân trẻ biểu diễn vận động bài hát “Con gà trống” nhé
- Tổ thực hiện
- Các con vừa biểu diễn bài hát gì?
- Tiếp theo chương trình là hát theo nhạc với bài “Con gà trống” Xin mời cả lớp biểu diễn nào
- Cô mời nhóm trẻ lên biểu diễn bài hát: “Con gà trống”
- Để tiếp nối chương trình cô mời cá nhân trẻ biểu diễn bài hát “Chú mèo” nhé
- Cả lớp thực hiện
- Các con vừa biểu diễn bài hát gì?

4. Kết thúc:

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ
- Cho trẻ hát bài “Chú mèo” rồi đi ra ngoài

- Trẻ biểu diễn
- Nhóm bạn biểu diễn
- Cá nhân trẻ biểu diễn
- Bài hát Con gà trống
- Trẻ biểu diễn
- Nhóm trẻ lên hát
- Cá nhân trẻ hát
- Trẻ thực hiện
- Bài hát Chú mèo
- Trẻ lắng nghe
- Trẻ hát và đi ra ngoài.

ĐÓNG CHỦ ĐỀ

- Các con vừa học chủ đề gì?
- Hãy kể tên con vật nuôi trong gia đình có 2 chân
- Hãy kể tên con vật nuôi trong gia đình có 4 chân
- Hãy kể tên con vật sống trong rừng
- Hãy kể tên con vật sống dưới nước
- Cho trẻ hát, đọc thơ, kể truyện về chủ đề “Những con vật đáng yêu” đã học
- Cô giới thiệu chủ đề: Tết và mùa xuân

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)

GIÁO VIÊN

Phạm Thị Giang

Vì Thị Lan

